SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Trung bình

X0500 S2

Giày an toàn, đư ợc tế **cho ngành công** n ghiệ p thự c phẩm

Safety Jogger X0500 là giày bảo hộ an toàn và hấp , lý t ư ởn g cho nhiều ngành công n ghiệ p khác nhau. Với thiết kế nhẹ và năng ch ố n g nư ớc u, hấp thụ năng l ư ợn g ở gót chân và mũi giày bằn g thép để đảm bảo đan toàn t

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action
lót bên trong	Cambrella
trong Đ ốp SJ	đế x
iữa đế g	SAU ĐÓ
ngoài Đ	PU / PU
u Đứng đầ	Thép
i Loạ	S2 / SR, LG, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng thép	0.525 kg
ẩn hiệu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

067

Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ bằng **kim loại** chân hoặc rơ

SRC
Đ rước là trong những tính năng quan trọng của giày bảo hộ an toàn và giày bảo hộ SRC. Ngoài qua cả bài SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn nước không tiếp xúc lâu dài

S nhiên
Giá đỡ bằng dầu ê ngoài có khả năng nhiên liệu.

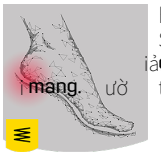

hấp thụ **gót chân**
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân đảm bảo hoặc chạy lên cơ thể ng

HACCP
HACCP là một hệ thống thử nghiệm dựa trên phân tích các thực phẩm có thể dẫn đến bệnh tiêu dùng. Đặc chỉ HACCP phát cho ngành công nghiệp thực phẩm, được làm bằng vật liệu có thể g

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025

Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
phục vụ ăn uố n g, Hoá h ọacb , Làm sườ cpẩm m &g thuộ c v ề y h ọ c , Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn môikhô, b ề mặt không bằn g phẳn ờg, môi ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Đa giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằm phẩ cápbù hằn nhiệg Không trên lờ s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l	Đ ờn g	ế t K ả u q	**EN ISO 20345**
Nhữ n g vật l iệu **cao** cấp h ơn	**Da Nappa Action**				
	Top: khả năng thấm hút ẩm ơ	iờ	mg/cm/g	2.86	? 0.8
	Top: h nụ số h ơ		mg/cm2	30	? 15
ót bên trong	**Cambrella**				
	L ớp lót: thấm hút ẩm ơ	iờ	mg/cm/g	25.39	? 2
	lót: h nụ số h ơ		mg/cm2	204	? 20
rong Đ ố p **SJ** đế x					
ệ m chân	Đch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)		chu kỳ	25600/12800	25600/12800
goài Đ	**PU / PU**				
	Ch ố m mài mòn đế ngoài (		mm	29	? 150
	Chư ố ớt trc gớt bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt gót lùi v ề phía t		ma sát	0.33	? 0.31
rư	Cột cố ớt bảng - G ố m + NaLS - Trư ớt lùi v ề phía t		ma sát	0.36	? 0.36
rư	Cột SR G ố t m + Glycerin - Trư ớt gót phía t		ma sát	0.22	? 0.19
	Chư ố ớt trc SR g G ố m + Glycerin - Tư ớt lùi v ề phía t		ma sát	0.23	? 0.22
rị ch ố	Giá t g tĩnh điệ n		megaohm	54.6	0.1 - 1000
rị ESD	Giá t		megaohm	N/A	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ực gót chân ủ		J	30	? 20
Đ ứ n g đầ **Thép**					
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)		mm	N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)		mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)		mm	16.0	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)		mm	21.5	? 14

kích thước thép:

a chúng tôi không có thể thay đổi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

SAFETY JOGGER WORKS
HEAD-TO-TOE PROTECTION
PLATINUM Top 1% ecovadis Sustainability Rating SEP 2025
Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.
ENGINEERED IN EUROPE
www.safetyjogger.com